

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/DSST

Ngày: 16/02/2022

*“V/v tranh chấp đòi nợ theo hợp
đồng mua bán hàng hóa”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN –TP CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Triệu
2. Ông Hồ Minh Khương.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Dũng – Thẩm tra viên.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 143/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc *“Tranh chấp đòi nợ theo hợp đồng mua bán hàng hóa”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-DS, ngày 01/01/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-DS ngày 24/01/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Kim L**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 10/11A đường TBC, khu phố 5, phường AB, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Ông **Lê Phát V**, sinh năm 1954 (vắng mặt).

Trú tại: khu vực BT, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn ông Trần Kim L trình bày: Nguyên vào năm 2013 đến năm 2016 ông có bán cho ông Lê Phát V thức ăn để làm môi cho cá (đầu xương cá biển) tổng cộng số tiền ông Lê Phát V còn

nợ ông là 364.176.000 đồng. Do tin tưởng nên ông cho ông V nợ tiền thức ăn ngày càng nhiều nên vào ngày 02/9/2014 ông và ông V cộng sổ thì ông V ký xác nhận nợ 223.000.000 đồng. Sau đó tiếp tục lấy hàng đến năm 2016 và tiếp tục nợ số tiền 141.176.000 đồng. Tổng cộng số tiền ông V còn nợ lại từ năm 2013 đến năm 2016 là 364.176.000 đồng.

Đã nhiều lần ông yêu cầu ông V trả lại số nợ cho ông nhưng ông V hứa lừa, hứa lừa và kéo dài đến nay.

Nay ông khởi kiện yêu cầu ông Lê Phát V trả cho ông số tiền là 364.176.000 đồng.

Bị đơn ông Lê Phát V: đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện. Ông L yêu cầu ông V trả cho ông 223.000.000 đồng theo như đối chiếu nợ giữa hai bên vào năm 2014 và yêu cầu xét xử vắng mặt bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án và các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay phía bị đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 223.000.000 đồng.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí giám định chữ ký: Buộc bị đơn phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp:* Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ có trong hồ sơ cho thấy tranh chấp giữa các đương sự là “*Tranh chấp đòi nợ theo hợp đồng mua bán hàng hóa*” giữa cá nhân với cá nhân. Tranh chấp này được Bộ luật dân sự điều chỉnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Ông Lê Phát V được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; BLTTDS tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông V là đúng quy định pháp luật.

[3] *Về nội dung:* Theo nguyên đơn vào năm 2013 đến năm 2016 nguyên đơn có bán mỗi cho cá (đầu xương cá biển) cho bị đơn, có đối chiếu nợ, bị đơn ký nhận. Đồng thời, nguyên đơn có trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ giám định chữ ký trong sổ tay mua bán hàng ngày.

Tại kết quả giám định số 43/KLGD – PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: *Chữ ký mang tên Lê Phát V cuối trang “BL số 51 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, ghi ngày 02/9/2014” trên số tay được đánh số BL từ 01 đến 76 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn được ký hiệu A so với chữ ký của Lê Phát V trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M8 là do cùng một người ký ra.*

Chữ viết mang tên Lê Phát V cuối trang “BL số 51 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, ghi ngày 02/9/2014” trên số tay được đánh số BL từ 01 đến 76 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn được ký hiệu A so với chữ viết của Lê Phát V trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M8 là do cùng một người ký ra.

Qua kết quả giám định đã chứng minh được bị đơn ông Lê Phát V đã có mua bán môi cho cá (đầu xương cá biển) với ông Trần Kim L và còn nợ ông L là sự thật.

Trong quá trình thu thập chứng cứ tòa án đã triệu tập ông Lê Phát V nhiều lần. Đồng thời, tòa án cũng tổng đạt trực tiếp thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp, tiếp cận công khai chứng cứ cho ông V để cho ông biết về số nợ mà ông L yêu cầu ông trả. Tuy nhiên, ông V vẫn không đến tòa tham dự. Từ đó cho thấy ông V đương nhiên thừa nhận số nợ trên đối với ông L.

Vì vậy, cần buộc ông Lê Phát V trả cho ông Trần Kim L số tiền 223.000.000 đồng như yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Xét thấy, bị đơn là người cao tuổi. Do đó, được miễn án phí theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] *Về chi phí giám định chữ ký:* Bị đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều:

Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 157, 158, 227 và 271 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 280; 357 và 468 Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc ông Lê Phát V trả cho ông Trần Kim L 223.000.000 đồng (*Hai trăm hai mươi ba triệu đồng*).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền

được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Phát V được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Nguyên đơn Trần Kim L được nhận lại 9.105.000 đồng (*Chín triệu một trăm lẻ năm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 010672 ngày 06/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn.

Chi phí giám định chữ ký: Tổng chi phí 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) ông Trần Kim L đã tạm ứng và chi xong. Buộc ông Lê Phát V trả lại cho ông Trần Kim L 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết), để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS nhân dân Q. Ô Môn;
- Chi cục THA quận Ô Môn,
- Đương sự;
- Lưu HS.

Phương Văn Chính